|  |  |
| --- | --- |
| BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG  **CỤC VIỄN THÁM QUỐC GIA** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Hà Nội, ngày 27 tháng 06 năm 2025* |

**BẢN TỔNG HỢP GIẢI TRÌNH, TIẾP THU Ý KIẾN GÓP Ý CỦA CƠ QUAN, TỔ CHỨC, CÁ NHÂN VỀ**

**Dự thảo “Thông tư ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật giám sát ngập lụt bằng công nghệ viễn thám”**

1. **Căn cứ** [Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Luat-ban-hanh-van-ban-quy-pham-phap-luat-2015-282382.aspx" \t "_blank) ngày 22 tháng 6 năm 2015; [Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Luat-Ban-hanh-van-ban-quy-pham-phap-luat-sua-doi-2020-so-63-2020-QH14-402074.aspx" \t "_blank) ngày 18 tháng 6 năm 2020; Nghị định 59/2024/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số [34/2016/](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/bo-may-hanh-chinh/nghi-dinh-34-2016-nd-cp-quy-dinh-chi-tiet-bien-phap-thi-hanh-luat-ban-hanh-van-ban-quy-pham-phap-luat-312070.aspx" \o "Nghị định 34/2016/NĐ-CP" \t "_blank)NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số [154/2020/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/bo-may-hanh-chinh/nghi-dinh-154-2020-nd-cp-sua-doi-34-2016-nd-cp-huong-dan-luat-ban-hanh-van-ban-quy-pham-phap-luat-461727.aspx) ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ. Ngày 05 tháng 5 năm 2024, Bộ Nông nghiệp và Môi trường đã có Văn bản số 1696/BNNMT-VTQG gửi dự thảo Thông tư tới các Bộ, ngành, địa phương và các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan để xin ý kiến góp ý; Cục Viễn thám quốc gia cũng đã có Văn bản số 157/VTQG-QLHĐVT ngày 05 tháng 5 năm 2025 về việc xin ý kiến góp ý dự thảo Thông tư ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật giám sát ngập lụt bằng công nghệ viễn thám, trên cơ sở các ý kiến Cục Viễn thám quốc gia đã xây dựng Bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý của cơ quan, tổ chức, cá nhân
2. **Cơ quan, tổ chức, cá nhân lấy ý kiến:**
3. Tổng số cơ quan, tổ chức, cá nhân đã gửi xin ý kiến: 96

Trong đó có 22 đơn vị có liên quan trực thuộc Bộ, 7 bộ và CQ ngang bộ và 4 tổ chức có liên quan, 63 Sở Nông nghiệp và Môi trường các tỉnh và thành phố trực thuộc Trung ương.

1. Tổng số ý kiến nhận được: 45(3 Bộ: KH&CN, CÔNG THƯƠNG, XÂY DỰNG, 13 đơn vị trực thuộc Bộ, 29 Sở NN&MT)

Trong đó:

- 20 đơn vị nhất trí với nội dung dự thảo

- 03 đơn vị không có ý kiến do không có chức năng nhiệm vụ liên quan.

- 22 đơn vị có ý kiến

Trên cơ sở ý kiến của các cơ quan, tổ chức, cá nhân, Cục Viễn thám quốc gia đã tổng hợp đầy đủ các ý kiến góp ý và giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý như sau:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN** | **CHỦ THỂ GÓP Ý** | **NỘI DUNG GÓP Ý** | **NỘI DUNG TIẾP THU,**  **GIẢI TRÌNH** |
| **I. Ý kiến chung** | 1. Vụ Kế hoạch -Tài chính | - Về định biên lao động kỹ thuật: Đề nghị rà soát, sử dụng định biên lao động kỹ thuật phù hợp với nội dung, lĩnh vực xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật và thực tế cán bộ kỹ thuật hiện có tại đơn vị, tổ chức, cá nhân hoạt động trong lĩnh vực viễn thám (dự thảo đang sử dụng định biên “Đo đạc bản đồ viên” thuộc lĩnh vực đo đạc, bản đồ). Đề nghị bổ sung trường hợp có thể sử dụng định biên lao động kỹ thuật khác tương đương.  - Nghiên cứu, rà soát đảm bảo sự phù hợp về chênh lệch định mức công lao động kỹ thuật giữa các loại mức khó khăn liền kề.  - Đồng thời rà soát thống nhất công cụ, dụng cụ sử dụng trong dự thảo định mức với các Định mức kinh tế kỹ thuật đã được ban hành (loại công cụ, dụng cụ; thời hạn sử dụng).  - Nội dung dự thảo Thông tư được xây dựng tương đối công phu, có thể áp dụng hiệu quả cho quản lý thiên tai, phòng chống lũ lụt. Tuy nhiên, để đáp ứng yêu cầu hiện đại hoá quản lý và chuyển đổi số, cần mở rộng tính linh hoạt, tính đến các công nghệ trí tuệ nhân tạo (AI, ML…), ảnh vệ tinh đa nguồn và khả năng cập nhật định mức khi công nghệ thay đổi. | - Đã tiếp thu, rà soát, sử dụng định biên lao động kỹ thuật phù hợp với nội dung, lĩnh vực xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật và thực tế cán bộ kỹ thuật hiện có tại đơn vị, tổ chức, cá nhân hoạt động trong lĩnh vực viễn thám.  - Đã tiếp thu, rà soát đảm bảo sự phù hợp về chênh lệch định mức công lao động kỹ thuật giữa các loại mức khó khăn liền kề.  - Đã tiếp thu, rà soát thống nhất công cụ, dụng cụ sử dụng trong dự thảo định mức với các Định mức kinh tế kỹ thuật đã được ban hành.  - Đề nghị giữ nguyên như dự thảo vì định mức đã được xây dựng trên cơ sở sử dụng máy móc, thiết bị có công nghệ mới, tiên tiến, hiện đại. |
| 2. Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường | - Nội dung Dự thảo Báo cáo xây dựng Định mức Kinh tế  - Kỹ thuật chưa thuyết minh cụ thể lý do chỉ chọn 2 loại tỷ lệ bản đồ 1:25.000 và 1:100.000 để xây dựng định mức. Phạm vi điều chỉnh của Thông tư cũng không quy định nội dung này. | - Tỷ lệ bản đồ 1:25.000 cho khu vực chi tiết đánh giá lũ lụt, thiên tai.  - Tỷ lệ bản đồ 1:100.000 cho vùng rộng. |
| 3. Cục Quản lý đất đai | Về căn cứ pháp lý Thông tư  Để đảm bảo tính hệ thống và chỉ đạo của cấp có thẩm quyền, đề nghị cần nghiên cứu bổ sung các quy định khác có liên quan như: Luật Đo đạc và Bản đồ năm 2018; Quyết định của cơ quan có thẩm quyền về việc giao nhiệm vụ xây dựng văn bản quy phạm pháp luật,...; đồng thời, cần nghiên cứu Điều 13 Quyết định số 246/QĐ-BTNMT ngày 29 tháng 01 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành Quy chế công tác pháp chế của Bộ Tài nguyên và Môi trường, theo đó nội dung: *“Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Viễn thám quốc gia, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính và Vụ trưởng Vụ Pháp chế”* đề nghị sửa thành“*Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Viễn thám quốc gia”.*  - Về nội dung định mức lao động của dự thảo Thông tư có nêu *“...Trụ sở ủy ban nhân dân cấp tỉnh, trụ sở ủy ban nhân dân cấp huyện, trụ sở ủy ban nhân dân cấp xã”*: Thực hiện Kết luận 127-KL/TW của Bộ Chính trị, Ban Bí thư ngày 28 tháng 02 năm 2025 về triển khai nghiên cứu, đề xuất tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, trong đó có nội dung xây dựng đề án sáp nhập một số đơn vị hành chính cấp tỉnh, không tổ chức cấp huyện, tiếp tục sáp nhập đơn vị hành chính cấp xã, do vậy, đề nghị Quý Cục rà soát, nghiên cứu bỏ nội dung trụ sở ủy ban nhân dân cấp huyện*.* | Đã tiếp thu, bổ sung “Luật Đo đạc và Bản đồ số 27/2018/QH14 ngày 25 tháng 02 năm 2025 của Quốc hội”.  Bảo lưu Quyết định của cơ quan có thẩm quyền về việc giao nhiệm vụ xây dựng văn bản quy phạm pháp luật.  Tiếp thu, chỉnh sửa nội dung “Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Viễn thám quốc gia, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính và Vụ trưởng Vụ Pháp chế” sửa thành “Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Viễn thám quốc gia”.  Thay “Trụ sở ủy ban nhân dân cấp tỉnh, trụ sở ủy ban nhân dân cấp huyện, trụ sở ủy ban nhân dân cấp xã” thành “Trụ sở ủy ban nhân dân cấp tỉnh, trụ sở ủy ban nhân dân cấp xã”. |
| 4. Cục Quản lý và Xây dựng công trình thủy lợi | - Về tính ứng dụng thực tiễn: Định mức được xây dựng chi tiết cho 2 tỷ lệ bản đồ 1:25.000 và 1:100.000 là phù hợp. Tuy nhiên, cần xem xét bổ sung thêm hướng dẫn hoặc nguyên tắc áp dụng đối với các bản đồ ở tỷ lệ trung gian, đặc biệt là khi ứng phó với ngập lụt ở các khu vực đô thị (yêu cầu tỷ lệ lớn hơn như 1:5.000 hoặc 1:10.000).  - Về cơ sở dữ liệu nền: Dự thảo đã quy định chi tiết về trích xuất dữ liệu nền từ cơ sở dữ liệu nền địa lý quốc gia, tuy nhiên cần làm rõ hơn quy trình xử lý trong trường hợp không có đầy đủ dữ liệu nền hoặc dữ liệu nền chưa được cập nhật.  - Về cấu trúc định mức kỹ thuật: Dự thảo Thông tư đã bước đầu xây dựng được cấu trúc định mức kỹ thuật hợp lý theo chuỗi công việc. Tuy nhiên, cần điều chỉnh tên gọi cho phù hợp nội hàm, rà soát lại phạm vi áp dụng, logic kỹ thuật, tiêu chí đánh giá độ khó và mức tiêu hao tài nguyên để đảm bảo thực tiễn triển khai và tính khả thi trong áp dụng lập dự toán, quyết toán. | - Đề nghị giữ nguyên như dự thảo vì việc bổ sung tỷ lệ 1:10.000 và lớn hơn sẽ được thực hiện sau khi ban hành Thông tư thay thế Thông tư số 12/2023/TT-BTNMT ngày 12 tháng 10 năm 2024.  - Đề nghị giữ nguyên như dự thảo vì trích xuất dữ liệu nền giám sát từ cơ sở dữ liệu nền địa lý quốc gia được cập nhật hằng năm sử dụng dữ liệu viễn thám tại đơn vị thực hiện giám sát nhanh thiên tai.  - Đề nghị giữ nguyên như dự thảo vì Thông tư này ban hành định mức áp dụng đối với quy định kỹ thuật tuân thủ Thông tư số 12/2023/TT-BTNMT ngày 12 tháng 10 năm 2023 và Thông tư số 16/2021/TT-BTNMT ngày 27 tháng 9 năm 2021. |
| 5. Cục Quản lý tài nguyên nước | Dự thảo Thông tư ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật giám sát ngập lụt bằng công nghệ viễn thám được xây dựng dựa trên Thông tư số 12/2023/TT-BTNMT ngày 12/10/2023 của Bộ Tài nguyên và Môi trường (nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường) quy định kỹ thuật giám sát ngập lụt bằng công nghệ viễn thám, trước khi Luật Tài nguyên nước 2023 và các văn bản dưới luật có hiệu lực (1/7/2024). Theo quy định tại điểm d, khoản 1, Điều 41 của Nghị định số 53/2024/NĐ-CP ngày 16/5/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước,“thông tin về tình hình thiên tai (hạn hán, xâm nhập mặn, mưa lũ) đã xảy ra trên lưu vực” là một trong những yêu cầu về thông tin, số liệu phục vụ xây dựng, công bố kịch bản nguồn nước hàng năm trên lưu vực sông. Do vậy, đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát, nghiên cứu để đảm bảo sản phẩm bản đồ giám sát ngập lụt bằng công nghệ viễn thám đáp ứng yêu cầu công tác quản lý nhà nước về tài nguyên nước. | Tiếp thu, rà soát, chỉnh sửa |
| 6. Cục Bảo tồn thiên nhiên và Đa dạng sinh học | - Thay đổi tên Bộ chủ quản thành Bộ Nông nghiệp và Môi trường trong dự thảo;  - Rà soát chính tả và trình bày trong dự thảo Thông tư và dự thảo Tờ trình | Đã rà soát, trình bày dự thảo thông tư theo quy định |
| 7. Cục Đo đạc, Bản đồ và Thông tin địa lý Việt Nam | - Tại tất cả các nội dung công việc Công tác chuẩn bị, Xử lý ảnh viễn thám, Trích xuất dữ liệu nền giám sát ngập lụt từ cơ sở dữ liệu nền địa lý quốc gia, Chiết xuất thông tin ngập lụt, Biên tập lớp thông tin ngập lụt, Thành lập bản đồ giám sát ngập lụt, Kiểm tra, đánh giá độ tin cậy của bản đồ giám sát ngập lụt, Xây dựng báo cáo giám sát ngập lụt, Phục vụ giao nộp sản phẩm: Định mức lao động được chia nhỏ ra theo các hạng mục công việc tuy nhiên định mức sử dụng máy móc, thiết bị, định mức dụng cụ lao động, định mức tiêu hao vật liệu và định mức tiêu hao năng lượng lại chỉ xây dựng chung cho nội dung công việc lớn. Đề nghị đơn vị rà soát xây dựng các định mức thành phần cho phù hợp và thống nhất.  - Đối với các danh mục thiết bị như Đèn led, Lưu điện 600w, Ổn áp (chung) 10A, Máy hút bụi 1,5 Kw, Máy hút ẩm 2 Kw… đề nghị đơn vị rà soát lại các tiêu chí để chuyển sang bảng danh mục dụng cụ.  - Đề nghị rà soát lại nội dung công việc tại phần lời và trong bảng định mức cho thống nhất tại mức Kiểm tra, đánh giá độ tin cậy của bản đồ giám sát ngập lụt. 5. Đề nghị đơn vị so sánh đơn giá tính thử theo dự thảo định mức với định mức đã có, so sánh với chi phí thực tế tại các nhiệm vụ đã thực hiện để có thể đánh giá được mức độ chính xác và phù hợp của tập dự thảo định mức. | - Đã rà soát, xây dựng định mức các hạng mục thành phần phù hợp  - Đối với định mức thiết bị: rà soát bỏ những thiết bị không cần thiết và bổ sung định mức những thiết bị theo yêu cầu.  - Đã ra soát tính thống nhất tại mức Kiểm tra, đánh giá độ tin cậy của bản đồ giám sát ngập lụt.  Đề nghị giữ nguyên như dự thảo vì Định mức này được xây dựng trên phương pháp khảo sát, bấm giờ tại nhiệm vụ đã thưc hiện. |
| 8. Cục Biển và Hải đảo Việt Nam | - Công tác giám sát sự cố thiên tai nói chung, sự cố ngập lụt nói riêng bao gồm nhiều công việc như: xây dựng hạ tầng các trạm kỹ thuật đo đạc; lập bản đồ; hệ thống thu thập thông tin, truyền số liệu; hệ thống phân tích, xử lý dữ liệu; truyền thông, cảnh báo; ra quyết định ứng phó... Dự thảo thông tư chỉ quy định cho một công việc cụ thể (ứng dụng viễn thám để xây dựng bản đồ thể hiện hiện trạng ngập lụt) trong công tác giám sát sự cố ngập lụt. Do vậy, đề nghị thể hiện rõ trong tiêu đề cũng như phạm vi áp dụng của thông tư.  - Tại dự thảo Thông tư, hiện chỉ quy định đối với các tỷ lệ bản đồ 1:100.000 và 1:25.000: xem xét bổ sung thêm các tỷ lệ khác thuộc nhóm tỷ lệ này là 1:50.000 và 1:10.000; và nghiên cứu xem có thể quy định định mức giống nhau với nhóm tỷ lệ tỷ lệ 1:100.000, 1:50.000 và nhóm tỷ lệ bản đồ 1:25.000, 1:10.000.  - Bổ sung sơ đồ quy trình thể hiện các bước xây dựng định mức trong phần quy định chung để thuận tiện cho việc áp dụng. | - Dự thảo thông tư là “Thông tư ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật giám sát ngập lụt bằng công nghệ viễn thám” đã thể hiện rõ trong tiêu đề cũng như phạm vi áp dụng  - Đề nghị giữ nguyên như dự thảo vì việc bổ sung tỷ lệ 1:10.000 và lớn hơn sẽ được thực hiện sau khi ban hành Thông tư thay thế Thông tư số 12/2023/TT-BTNMT ngày 12 tháng 10 năm 2024.  - Thông tư ban hành định mức này dự trên sơ đồ quy trình giám sát ngập lụt, nên thông tư này không bổ sung thêm quy trình đã hiện rõ trong thông tư số 12/2023/TT-BTNMT ngày 12 tháng 10 năm 2023 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định kỹ thuật về giám sát ngập lụt bằng công nghệ viễn thám |
| 9. Cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam | - Đề nghị bổ sung quy định về hiệu lực thi hành trong dự thảo Thông tư;  - Đề nghị sửa lỗi biên tập tại phần Nơi nhận: “-Thủ tướng Chính phủ và các Phó Thủ tướng Chính phủ;”; đồng thời, rà soát các cơ quan, tổ chức, đơn vị và cá nhân nhận văn bản đảm bảo nơi nhận để thực hiện; nơi nhận để kiểm tra, giám sát, báo cáo, trao đổi công việc, để biết; nơi nhận để lưu văn bản.  - Theo nội dung quy định kỹ thuật giám sát ngập lụt bằng công nghệ viễn thám tại Thông tư số 12/2023/TT-BTNMT ngày 12/10/2023 của Bộ Tài nguyên và môi trường không quy định tỷ lệ các mảnh, tuy nhiên, định mức kinh tế - kỹ thuật đang xây dựng đối với 2 loại tỷ lệ của mảnh là tỷ lệ 1:100.000 và 1:25.000, do vậy, đề nghị cơ quan chủ trì xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật cần bổ sung giải trình, làm rõ; | - Đã có quy định về hiệu lực thi hành trong dự thảo Thông tư;  - Đã rà soát, sửa lỗi biên tập;  - Thông tư ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật xây dựng đối với 2 loại tỷ lệ của mảnh là tỷ lệ 1:100.000 và 1:25.000. |
| 10. Cục Quản lý đê điều và Phòng, chống thiên tai | - Đề nghị rà soát, xem xét sử dụng cấp độ và loại hình thiên tai để phân loại mức độ khó khăn của định mức lao động.  - Đề nghị kiểm tra, đánh giá tính đồng nhất về thời gian của dữ liệu sử dụng cho việc biên tập, trình bày và xử lý ảnh vệ tinh (ranh giới hành chính, hệ thống giao thông, điểm công trình trong cơ sở dữ liệu nền địa lý được xây dựng từ giai đoạn trước). | - Đã tiếp thu, rà soát, phân loại mức độ khó khăn.  - Đã kiểm tra, đánh giá tính đồng nhất về thời gian của dữ liệu sử dụng cho việc biên tập, trình bày và xử lý ảnh viễn thám. |
| 11. Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Đồng Nai | Đề nghị trong dự thảo bổ sung 01 mục định mức xác định KK1, KK2, KK3 (về khó khăn 1, khó khăn 2, khó khăn 3). | Đề nghị giữ nguyên như dự thảo vì các mức khó khăn tùy thuộc các bước thực hiện của công việc. |
| 12. Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Hải Dương | - Theo lộ trình sắp xếp đơn vị hành chính và xây dựng chính quyền địa phương 2 cấp thì các đơn vị hành chính cấp huyện sẽ kết thúc hoạt động vào ngày 30/6/2025 (Nghị quyết 74/NQ-CP ngày 07/4/2025 của Chính phủ). Do đó, đề nghị cân nhắc sửa đổi các nội dung liên quan đến đơn vị hành chính cấp huyện cho phù hợp.  Đề nghị bổ sung điều khoản quy định về thời gian hiệu lực thi hành của Dự thảo Thông tư theo đúng quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản hướng dẫn thi hành. | - Tiếp thu, chỉnh sửa cho phù hợp. |
| 13. Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Lạng Sơn | - Tại dự thảo Thông tư đề nghị bổ sung Điều quy định về hiệu lực thi hành (kể từ ngày …);  - Tại dự thảo Định mức kinh tế - kỹ thuật (ban hành kèm theo Thông tư) đề nghị xem xét các nôị dung liên quan đến “trụ sở Uỷ ban nhân dân cấp huyện” để phù hợp với việc sắp xếp, tổ chức chính quyền địa phương hai cấp. | - Đã tiếp thu, rà soát, sửa chữa. |
| 14. Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh An Giang | Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu bổ sung hạng mục: Tính độ sâu vùng ngập lụt theo đơn vị hành chính tỉnh, xã đối với việc thành lập bản đồ giám sát ngập lụt bằng công nghệ viễn thám tỷ lệ 1: 100.000 và bản đồ tỷ lệ 1:25.000 | Đề nghị giữ nguyên như dự thảo vì Thông tư này ban hành định mức áp dụng đối với quy định kỹ thuật tuân thủ Thông tư số 12/2023/TT-BTNMT ngày 12 thangs 10 nawm 2023. |
| **II. Dự thảo tờ trình** | 1. Bộ Xây dựng | Về dự thảo Tờ trình: bổ sung, thuyết minh phương pháp xây dựng định mức theo quy định tại Điều 22 của Thông tư số 16/2021/TT-BTNMT ngày 27/9/2021 quy định xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tài Nguyên và Môi trường. | - Tiếp thu, bổ sung tại mục 8, phần I. |
| 2. Cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam | - Tại Mục III, phần I. Quy định chung, đề nghị xem xét đổi mục 5.5. (Định mức sử dụng máy móc, thiết bị) thành mục 5.1 để phù hợp với quy định tại Mẫu số 02. Bố cục Định mức kinh tế - kỹ thuật ban hành kèm theo Thông tư số 16/2021/TT-BTNMT ngày 27/9/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường;  - Tại Mục IV.1: “Sau 60 ngày đăng tải theo quy định trên Cổng thông tin điện tử Bộ Nông nghiệp và Môi trường”, đề nghị xem xét lại thời gian lấy ý kiến trên Cổng thông tin điện tử Bộ Nông nghiệp và Môi trường theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 39 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ. | - Đã tiếp thu, rà soát, sửa chữa.  - Đã bổ sung tại mục 5, phần I. |
| **III.Tên thông tư** | 1. Cục Quản lý đất đai | Do đây là Thông tư quy định định mức kinh tế - kỹ thuật, do đó đề nghị nghiên cứu sửa lại tiêu đề theo hướng: từ “*Thông tư Ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật giám sát ngập lụt bằng công nghệ viễn thám*” sửa lại thành “*Thông tư Quy định định mức kinh tế - kỹ thuật giám sát ngập lụt bằng công nghệ viễn thám*”. | - Đề nghị giữ nguyên như dự thảo theo đăng ký tại Chương trình công tác của Bộ Nông nghiệp và Môi trường. |
| 2. Cục Quản lý và Xây dựng công trình thủy lợi | Tên gọi thông tư: Căn cứ và nội dung của Dự thảo định mức, các công việc chủ yếu tập trung vào để xây dựng bản đồ ngập úng sử dụng công nghệ viễn thám (không phải công tác giám sát). Công tác giám sát ngập úng cần phải thực hiện trước, trong và sau các trận ngập lụt nên nội dung công việc sẽ nhiều hơn. Do đó, đề nghị xem xét đổi lại tên Định mức cho phù hợp với quy mô. | - Đề nghị giữ nguyên như dự thảo theo đăng ký tại Chương trình công tác của Bộ Nông nghiệp và Môi trường. |
| **IV. Kết cấu, bố cục** | 1. Cục Quản lý và Xây dựng công trình thủy lợi | Về kết cấu và bố cục: Dự thảo Thông tư có kết cấu logic với 2 phần chính, tuy nhiên dự thảo hiện chỉ thể hiện Phụ lục số 3, cần bổ sung phần Phụ lục khác (nếu có) để dễ dàng cập nhật và điều chỉnh đơn giá khi cần thiết. | - Đã hoàn thiện, kết cấu theo quy định |
| 2. Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Bắc Kạn | Về bố cục: Đề nghị đánh số đầu mục từ 1 đến hết đối với tất cả các phần của định mức, không đánh từ đầu đối với mỗi phần để dễ theo dõi | - Đã tiếp thu, chỉnh sửa. |
| 3. Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Hải Dương | - Đề nghị trình bày lại kết cấu dự thảo Thông tư cho phù hợp với quy định của Luật ban hành văn bản QPPL, Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ. | - Đã tiếp thu, chỉnh sửa |
| **V. Văn bản và hình thức trình bày** | Cục Quản lý và Xây dựng công trình thủy lợi | 1. Một số bảng (như bảng số 30 và 48) có định dạng không đồng nhất với các bảng khác, cần điều chỉnh lại để đảm bảo tính thống nhất.  2. Tại Tờ trình cần bổ sung thông tin cụ thể về kết quả tham vấn ý kiến từ các bên liên quan và các nội dung đã được tiếp thu, chỉnh sửa./. | 1. Đề nghị giữ nguyên như dự thảo vì Thông tư này ban hành định mức áp dụng đối với quy định kỹ thuật tuân thủ Thông tư số 12/2023/TT-BTNMT ngày 12 tháng 10 năm 2023.  2. Đề nghị giữ nguyên như dự thảo vì Thông tư này ban hành định mức áp dụng đối với quy định kỹ thuật tuân thủ Thông tư số 16/2021/TT-BTNMT ngày 27 tháng 9 năm 2021. |
| - Tại Mục 1 Phần I. Phạm vi điều chỉnh: Đề nghị nghiên cứu Khoản 2 Điều 5 Nghị định số 03/2019/NĐ-CP hoặc Thông tư số 12/2023/TT-BTNMT ngày 12 tháng 10 năm 2023 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định kỹ thuật giám sát ngập lụt bằng công nghệ viễn thám để xác định rõ phạm vi điều chỉnh của Thông tư*.* | - Đã nghiên cứu và đề nghị giữ nguyên như dự thảo. | |
| **Phần I** | 1. Bộ Khoa học và Công nghệ | Tại phần I “Quy định chung” của Dự thảo Thông tư, đề nghị xem xét bổ sung quy định chung về “Nguyên tắc áp dụng và cập nhật định mức” sau mục 4 “Quy định viết tắt” với nội dung: - Định mức kinh tế - kỹ thuật này được rà soát, cập nhật định kỳ 05 năm một lần hoặc khi có sự thay đổi lớn về công nghệ, quy trình kỹ thuật để đảm bảo tính phù hợp với thực tiễn; - Khuyến khích các đơn vị áp dụng công nghệ mới, giải pháp tối ưu nhằm nâng cao hiệu quả, chất lượng và giảm chi phí so với các định mức đã được ban hành. | Đã tiếp thu, bổ sung tại mục 5 | |
| 2. Vụ Tổ chức cán bộ | Đề nghị rà soát, mô tả rõ các nội dung công việc tại mục 3.1.1 (trang 14 dự thảo Thông tư) để thực hiện nhiệm vụ “Trích xuất dữ liệu nền giám sát ngập lụt từ cơ sở dữ liệu nền địa lý quốc gia”. | Nội dung công việc tại mục 3.1.1 (trang 14 dự thảo Thông tư) về “Trích xuất dữ liệu nền giám sát ngập lụt từ cơ sở dữ liệu nền địa lý quốc gia”. Đã được quy định tại Điều 8 Thông tư số 12/2023/TT-BTNMT ngày 12 tháng 10 năm 2023. | |
| 3. Vụ Kế hoạch – Tài Chính | Mục 5 Chương I “Quy định sử dụng định mức”: đề nghị nghiên cứu hoàn thiện nội dung mục này chỉ quy định việc sử dụng, áp dụng định mức, không nhắc lại các định nghĩa đã được quy định tại Thông tư số 16/2021/TTBTNMT ngày 27 tháng 9 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định xây dựng định mức kinh tế kỹ thuật thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường (nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường). | Đã tiếp thu, chỉnh sửa, bỏ định nghĩa về “Quy định sử dụng định mức”. | |
| 4. Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường | - Mục 2.b Phần I. Đối tượng áp dụng: nội dung “Định mức Kinh tế - Kỹ thuật được sử dụng để tính đơn giá sản phẩm, làm căn cứ lập dự toán và quyết toán giá trị sản phẩm…” cần được rà soát chuyển lên mục 1 Phần I. Phạm vi điều chỉnh của Thông tư;  - Mục 3 Phần I. Căn cứ xây dựng định mức Kinh tế - Kỹ thuật: bổ sung Thông tư số 37/2011/TT-BTNMT ngày 14/10/2011 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định về định mức Kinh tế - Kỹ thuật thành lập bản đồ chuyên đề tỷ lệ 1:25/000, 1/50.000, 1/100.000, 1/250.000 bằng tư liệu ảnh vệ tinh; | - Đề nghị giữ nguyên như dự thảo vì sử dụng mẫu quy định tại Thông tư số 16/2021/TTBTNMT ngày 27 tháng 9 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định xây dựng định mức kinh tế kỹ thuật thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường (nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường).  - Đề nghị giữ nguyên như dự thảo vì Thông tư này không áp dụng các quy trình và quy định kỹ thuật của Thông tư số 37/2011/TT-BTNMT ngày 14/10/2011 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường. | |
| 5. Cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam | - Nội dung định mức kinh tế - kỹ thuật, Phần I, mục 5.1. Định mức lao động, đề nghị quy định thời gian làm việc trong ngày (là 8 giờ, hay 6 giờ) làm 2 căn cứ để xây dựng định mức theo quy định tại Thông tư số 16/2021/TTBTNMT ngày 27 tháng 9 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Đối với các loại máy như “Máy in lazer”, “Đèn led”, “Máy hút ẩm 2 kW” và “Máy hút bụi 1,5 kW” quy định tại các Bảng số 03, 09, 15, 21, 27, 33, 39 và Bảng số 45 đang để là máy móc, thiết bị là chưa phù hợp cần được rà soát chuyển thành dụng cụ;  - Đề nghị xem xét, rà soát lại đơn vị tính của định mức tiêu hao năng lượng quy định tại Bảng số 06, 12, 18, 24, 30, 36, 42 và Bảng số 48. | - Đã tiếp thu, rà soát, sửa chữa, công cụ dụng cụ, năng lượng đã áp dụng theo Thông tư số 16/2021/TT-BTNMT và thực tế sản xuất.  - Đề nghị giữ nguyên như dự thảo vì nội dung này tuân thủ hướng dẫn tại Thông tư số 16/2021/TT-BTNMT | |
| 6. Cục Quản lý đê điều và Phòng, chống thiên tai | - Đề nghị rà soát, xem xét sử dụng cấp độ và loại hình thiên tai để phân loại mức độ khó khăn của định mức lao động.  - Đề nghị kiểm tra, đánh giá tính đồng nhất về thời gian của dữ liệu sử dụng cho việc biên tập, trình bày và xử lý ảnh vệ tinh (ranh giới hành chính, hệ thống giao thông, điểm công trình trong cơ sở dữ liệu nền địa lý được xây dựng từ giai đoạn trước). | - Việc phân loại mức độ khó khăn của định mức đã được quy định theo từng nội dung công việc tại Thông tư này.  - Đề nghị giữ nguyên như dự thảo vì áp dụng đối với quy định kỹ thuật tuân thủ Thông tư số 12/2023/TT-BTNMT ngày 12 tháng 10 năm 2023. | |
| 7. Cục Quản lý và Xây dựng công trình thủy lợi | 1. Về cơ sở pháp lý: Tại mục 3 "Căn cứ xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật" cần bổ sung thêm Nghị định số 35/2025/NĐ-CP ngày 25/02/2025 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Môi trường (đã được nhắc đến trong phần căn cứ ban hành Thông tư).  2. Về định mức lao động: Tại mục 5.1 về định mức lao động, công thức tính "Mức hao phí thời gian nghỉ được hưởng nguyên lương" cần được bổ sung thêm giải thích hoặc trích dẫn pháp lý về các giá trị 34 ngày và 312 ngày.  3. Về định mức sử dụng máy móc, thiết bị: Tại Mục 5.5 về định mức sử dụng máy móc, thiết bị: Cần bổ sung thêm quy định về việc xử lý trường hợp khi sử dụng máy móc, thiết bị có công nghệ mới, tiên tiến, hiện đại hơn so với các thiết bị được đề cập trong định mức.  4. Về phạm vi và đối tượng áp dụng:  - Về phạm vi áp dụng: Chưa đầy đủ và rõ ràng, không phân loại cụ thể theo nguyên nhân gây ngập (mưa lớn, triều cường, lũ sông, sự cố công trình); không xác định rõ điều kiện áp dụng về không gian (đồng bằng, trung du, đô thị, nông thôn) hoặc dữ liệu nền (khi không có dữ liệu nền địa lý quốc gia thì xử lý ra sao).  - Về đối tượng áp dụng: Chưa phân định rõ trách nhiệm cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp, đơn vị tư vấn, tổ chức phi chính phủ; chưa thể hiện tính chất bắt buộc của định mức khi sử dụng ngân sách nhà nước. | 1. Đề nghị giữ nguyên như dự thảo vì căn cứ này đã được nêu trong phần căn cứ ban hành Thông tư.  2. Đã tiếp thu, chỉnh sửa, bổ sung giải trình tại mục 5.1.  3. Đề nghị giữ nguyên như dự thảo vì định mức sử dụng máy móc, thiết bị tại Mục 5.5 đã được xây dựng trên cơ sở sử dụng máy móc, thiết bị có công nghệ mới, tiên tiến, hiện đại.  4.Về phạm vi và đối tượng áp dụng:  - Về phạm vi áp dụng: Đề nghị giữ nguyên theo như dự thảo, phạm vi áp dụng trong thông tư này không phân loại theo sự cố công trinh, nguyên nhân.  - Về đối tượng áp dụng: Đã quy định rõ áp dụng đối với các cơ quan quản lý nhà nước, tổ chức, cá nhân có liên quan thực hiện giám sát ngập lụt bằng công nghệ viễn thám. | |
| 8. Cục Chuyển đổi số và Thông tin dữ liệu TNMT | Tại Điều 113 và Điều 114 Bộ luật Lao động 2019 quy định ngày nghỉ hằng năm được hưởng nguyên lương của người lao động là 12 đến 16 ngày tùy trường hợp, nhưng trong dự thảo tại mục 5.1. Định mức lao động thuộc phần I: Quy định chung: Ngày nghỉ hằng năm được hưởng nguyên lương của người lao động được quy định tại dự thảo là 34 ngày/năm, đề nghị đơn vị làm rõ nội dung này. | Đã tiếp thu, chỉnh sửa, bổ sung giải trình tại mục 5.1. | |
| 9. Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Bắc Kạn | Tại mục 1. Công tác chuẩn bị, 1.1. Định mức lao động, 1.1.1. Nội dung công việc: “(1) Thu thập, tổng hợp thông tin thiên tai, bao gồm:” đề nghị sửa thành “(1) Thu thập, tổng hợp thông tin mưa bão, ngập lụt, bao gồm:". Lí do: Thiên tai bao gồm rất nhiều loại hình khác nhau | Đề nghị giữ nguyên như dự thảo vì đây là Thông tưBan hành định mức kinh tế - kỹ thuật giám sát ngập lụt bằng công nghệ viễn thám, việc thu thập thông tin thiên tai được quy định tại mục 1. Công tác chuẩn bị, 1.1. Định mức lao động, 1.1.1. Nội dung công việc được hiểu là thông tin ngập lụt. |
| 10. Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Đồng Nai | Tại mục 1. Phạm vi điều chỉnh:  + Hiện nay có nhiều công nghệ giám sát bằng viễn thám, do vậy đề nghị cần làm rõ Định mức Kinh tế - Kỹ thuật này áp dụng giám sát ngập lụt bằng công nghệ viễn thám theo tên loại công nghệ.  + Do biến đổi khí hậu, thời tiết ngày càng cực đoan xuất hiện nhiều, mưa, lũ, lụt không theo một quy luật, dẫn đến mức độ ảnh hưởng lớn tại nhiều địa phương nên việc áp dụng kỹ thuật giám sát ngập lụt bằng viễn thám là cần thiết. Do vậy trong phạm vi điều chỉnh bổ sung nội dung, tiêu chí xác định khu vực khó khăn. | Đề nghị giữ nguyên như dự thảo vì Thông tư này ban hành định mức áp dụng đối với quy định kỹ thuật tuân thủ Thông tư số 12/2023/TT-BTNMT ngày 12 tháng 10 năm 2023. |
| 11. Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Hải Dương | - Đề nghị lược bỏ mục 3 Phần I của dự thảo Thông tư do nội dung tại mục này là căn cứ để cơ quan soạn thảo xây dựng định mức kinh tế kỹ thuật, không thuộc phạm vi điều chỉnh của dự thảo (quy định định mức kinh tế - kỹ thuật).  - Đề nghị rà soát lại Mục 5 (Quy định về sử dụng định mức) phần I của Định mức kinh tế - kỹ thuật ban hành kèm theo dự thảo Thông tư do nội dung quy định tại mục này đã được quy định cụ thể tại các Điều 16, 17, 18, 19, 21 của Thông tư số 16/2021/TT-BTNMT ngày 27/9/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định xây dựng định mức kinh tế kỹ thuật thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường. | - Đề nghị giữ nguyên như dự thảo vì nội dung này tuân thủ hướng dẫn tại Thông tư số 16/2021/TT-BTNMT ngày 27/9/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định xây dựng định mức kinh tế kỹ thuật thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường.  - Đã tiếp thu, rà soát, sửa chữa. |
| 12. Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Bình Thuận | - Tại Phần I, Mục 5.1 , gạch đầu dòng thứ nhất đề nghị làm rõ định mức lao động của lao động kỹ thuật và lao động phục vụ  - Tại Bảng số 02 và 03: Đề nghị bổ sung thuyết minh hoặc căn cứ tính toán mức chênh lệch định mức giữa KK1 và KK2 gấp 2–3 lần  – Về định múc tiêu hao năng ượng tại Bảng số 06, 12, 18, 24, 36, 42 và 48 xem lại đơn vị tính cho phù hợp ( đơn vị tính kW) | - Đề nghị giữ nguyên như dự thảo vì nội dung này tuân thủ hướng dẫn tại Thông tư số 16/2021/TT-BTNMT  - Mức chênh lệch định mức giữa KK1 và KK2, mức chênh lệch đã được giải trình trong thuyết minh ban hành định mức.  - Đề nghị giữ nguyên như dự thảo vì nội dung này tuân thủ hướng dẫn tại Thông tư số 16/2021/TT-BTNMT |
| 13. Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Quảng Nam | - Tại mục 3. Căn cứ xây dựng định mức Kinh tế - Kỹ thuật, trang 2: Đề nghị bổ sung các căn cứ:  + Luật Đo đạc và Bản đồ ngày 14 tháng 6 năm 2018. + Thông tư số 23/2023/TT-BTC ngày 25/4/2023 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ quản lý, tính hao mòn, khấu hao tài sản cố định tại cơ quan, tổ chức, đơn vị và tài sản cố định do Nhà nước giao cho doanh nghiệp quản lý không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp.  +Thông tư số 26/2015/TT-BLĐTBXH ngày 14/7/2015 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành Thông tư hướng dẫn xác định chi phí tiền lương trong giá sản phẩm, dịch vụ công ích sử dụng vốn ngân sách nhà nước.  - Tại mục 4. Quy định viết tắt, trang 3: Đề nghị bổ sung các cụm từ: + Định mức (viết tắt ĐM). + Kinh tế - kỹ thuật (KT-KT). + Thời hạn sử dụng dụng cụ, máy móc, thiết bị (Thời hạn (tháng)).  - Tại mục 5.4. Định mức tiêu hao năng lượng: Đề nghị quy định cụ thể phương pháp tính mức tiêu hao điện năng tiêu thụ của các dụng cụ, máy móc, thiết bị dùng điện.  - Đề nghị bổ sung nội dung hiệu lực thi hành vào dự thảo Thông tư.  - Đề nghị bổ sung quy định rõ về việc giao thẩm quyền cho UBND cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương ban hành Quyết định ban hành bộ đơn giá dịch vụ công tác giám sát ngập lụt bằng công nghệ viễn thám. Đồng thời cần rà soát, đảm bảo phù hợp quy định về chủ trương chuyển mô hình tổ chức chính quyền địa phương từ 3 cấp như hiện nay thành mô hình tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp để thực hiện phù hợp thực tiễn. | - Tại mục 3. Căn cứ xây dựng định mức Kinh tế - Kỹ thuật:  + Đề nghị giữ nguyên như dự thảo vì Thông tư này ban hành định mức áp dụng đối với quy định kỹ thuật tuân thủ Thông tư số 12/2023/TT-BTNMT ngày 12 tháng 10 năm 2023.  + Đã bổ sung Thông tư số 23/2023/TT-BTC ngày 25/4/2023 của Bộ Tài chính.  - Đề nghị giữ nguyên như dự thảo vì nội dung này tuân thủ hướng dẫn tại Thông tư số 16/2021/TT-BTNMT.  - Tại mục 4: Đã chỉnh sửa, bổ sung.  - Đề nghị giữ nguyên như dự thảo vì nội dung này tuân thủ hướng dẫn tại Thông tư số 16/2021/TT-BTNMT  - Đề nghị giữ nguyên như dự thảo. Đã “rà soát, đảm bảo phù hợp quy định về chủ trương chuyển mô hình tổ chức chính quyền địa phương từ 3 cấp như hiện nay thành mô hình tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp để thực hiện phù hợp thực tiễn” |
| **Phần II** | 1. Bộ Khoa học và Công nghệ | - Tại mục 3, mục 5 phần II, đề nghị rà soát, cập nhật lại nội dung công việc, định mức kinh tế - kỹ thuật có liên quan đến địa giới hành chính cấp huyện, tỉnh để hình thành các sản phẩm cơ sở dữ liệu nền, biên tập lớp thông tin cho phù hợp với xu hướng tổ chức mô hình chính quyền các cấp hiện nay theo Kết luận số 126-KL/TW ngày 14 tháng 2 năm 2025 (việc sáp nhập các tỉnh, thành phố, bỏ cấp huyện).  - Tại mục 7.1.1 phần II, đề nghị xem xét lấy mẫu kiểm tra thực địa hoặc đối soát với ảnh viễn thám có độ phân giải cao hơn, hoặc các nguồn dữ liệu tin cậy khác. Số lượng mẫu kiểm tra được xác định dựa trên quy mô diện tích khu vực giám sát và theo các phương pháp thống kê phù hợp, đảm bảo tính đại diện và độ tin cậy theo tiêu chuẩn kỹ thuật hiện hành (thay vì chỉ “tối thiểu 10 mẫu” như trong Dự thảo Thông tư);  - Tại mục 8 phần II, đề nghị xem xét bổ sung các chỉ số thống kê về độ chính xác vào kết quả đánh giá độ tin cậy trong báo cáo giám sát ngập lụt bằng công nghệ viễn thám. | - Đã tiếp thu, rà soát chỉnh sửa đã bỏ nội dung liên quan đến đơn vị hành chính cấp huyện.  - Đề nghị giữ nguyên như dự thảo vì tuân thủ Thông tư 12/2023/TT-BTNMT ngày 30 tháng 12 năm 2024 và việc áp dụng định mức được tính theo mảnh bản đồ.  - Đề nghị giữ nguyên như dự thảo vì tuân thủ Thông tư 12/2023/TT-BTNMT ngày 30 tháng 12 năm 2024. |
| 2. Bộ Xây dựng | Đề nghị rà soát quy định về đinh mức lao động, định mức về tiêu hao vật liệu, tiêu hao năng lượng, tiêu hao nhiên liệu, sử dụng máy móc, thiết bị tại Phần II của Dự thảo Thông tư với các Điều 16, 17, 21 của Thông tư số 16/2021/TT-BTNMT ngày 27/9/2021 nêu trên. | Đã tiếp thu, rà soát, chỉnh sửa |
| 3. Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường | Mục 1.1.2 Phần II. Phân loại khó khăn: việc sử dụng tiêu chí khu vực ảnh hưởng ngập lụt nhỏ hơn hoặc bằng hay lớn hơn phạm vi 3 tỉnh để làm căn cứ phân loại khó khăn là không phù hợp, nhất là trong bối cảnh đang chuyển đổi sang mô hình chính quyền địa phương 2 cấp như hiện nay; | Đã tiếp thu, rà soát chỉnh sửa quy mô vùng ảnh hưởng ngập lụt theo diện tích. |
| 4. Cục Quản lý và Xây dựng công trình thủy lợi | 1. Về trình tự kỹ thuật:  - Chồng lấn giữa các bước xử lý: Bước 3 (trích xuất dữ liệu nền) và Bước 4 (chiết xuất thông tin ngập) có nhiều nội dung không rõ ràng; Bước 5 (biên tập lớp thông tin) và Bước 6 (lập bản đồ) có nội dung tương đồng, nên tách rõ mục tiêu: xử lý GIS và trình bày bản đồ.  - Thiếu bước đánh giá kiểm chứng thực địa: Không có bước đối chiếu với dữ liệu đo thực tế (ground truth), ảnh UAV, trạm đo, báo cáo thực địa; thiếu bước chuẩn hóa, lưu trữ dữ liệu (không quy định chuẩn định dạng tệp, metadata, mã hóa, hay tích hợp dữ liệu lên nền tảng dữ liệu quốc gia). Kiến nghị: Bổ sung bước kiểm chứng, chuẩn hóa, lưu trữ dữ liệu. Làm rõ vai trò từng bước, tránh trùng lặp nhiệm vụ.  2. Tại mục 1 "Công tác chuẩn bị": Phần 1.1.2 Phân loại khó khăn chỉ đề cập đến 2 mức độ khó khăn (Loại 1 và Loại 2) dựa trên quy mô khu vực ảnh hưởng. Nên bổ sung thêm yếu tố thời gian (tính cấp bách) để phân loại khó khăn, đặc biệt trong trường hợp cần giám sát ngập lụt khẩn cấp.  3. Tại mục 2 "Xử lý ảnh viễn thám": Mục 2.1.2 "Phân loại khó khăn" cần làm rõ hơn về khái niệm "độ phân giải ảnh ở mức độ trung bình hoặc nhỏ" và "độ phân giải siêu cao, cao", bổ sung các giá trị cụ thể về độ phân giải không gian để tránh nhầm lẫn khi áp dụng.  4. Về phân loại mức độ khó khăn và tư liệu ảnh viễn thám:  - Tiêu chí phân loại khó khăn hiện chưa hợp lý: Phân loại theo số lượng tỉnh (≤3 tỉnh, >3 tỉnh) là cơ học, không phản ánh đúng độ phức tạp về địa hình hay khối lượng dữ liệu.  - Thiếu hệ thống phân loại ảnh viễn thám: Chưa nêu rõ loại ảnh sử dụng (SAR, quang học), độ phân giải (cao, trung bình, thấp), nguồn cấp (thương mại, miễn phí).  - Thiếu cấp bản đồ tỷ lệ chi tiết hơn: Hiện tại chỉ có hai tỷ lệ 1:25.000 và 1:100.000, trong khi ứng dụng thực tế (đặc biệt ở đô thị) cần thêm cấp 1:10.000 hoặc nhỏ hơn.  Kiến nghị: Xây dựng hệ thống tiêu chí đánh giá độ khó kỹ thuật hợp lý hơn, bổ sung bảng phân loại ảnh và mở rộng phạm vi tỷ lệ bản đồ.  5. Tại mục 3 "Trích xuất dữ liệu nền giám sát ngập lụt từ cơ sở dữ liệu nền địa lý quốc gia": Mục này không có phân loại khó khăn, tuy nhiên nên xem xét việc phân loại dựa trên mức độ đầy đủ và cập nhật của dữ liệu nền.  6. Tại mục 4 "Chiết xuất thông tin ngập lụt": Tương tự như mục 3, không có phân loại khó khăn. Nên xem xét phân loại dựa trên đặc điểm khu vực (đô thị/ nông thôn), độ phức tạp của địa hình.  7. Tại mục 5 "Biên tập lớp thông tin ngập lụt": Xem xét điều chỉnh đối với địa giới hành chính cấp huyện cho định mức dụng cụ lao động và máy móc thiết bị (bảng 25 và 26) và trong dự thảo Thông tư, để phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 2 cấp (cấp tỉnh và cấp xã).  8. Tại mục 6 "Thành lập bản đồ giám sát ngập lụt": Cần bổ sung hướng dẫn về định dạng xuất bản đồ (bản in/ bản số) và ảnh hưởng của những định dạng này đến định mức.  9. Tại mục 7 "Kiểm tra, đánh giá độ tin cậy của bản đồ giám sát ngập lụt":  - Định mức chỉ đề cập đến việc lấy tối thiểu 10 mẫu. Nên bổ sung quy định về phương pháp lấy số lượng mẫu tối ưu dựa trên diện tích của vùng/ khu vực bị ngập lụt.  - Bước lấy mẫu kiểm chứng bản đồ: Mô tả "lấy mẫu từ ảnh viễn thám để kiểm chứng" là không rõ ràng, dễ gây hiểu nhầm. Không thể kiểm chứng ảnh bằng chính ảnh đó. Cần dữ liệu ngoại nghiệp hoặc nguồn độc lập. Kiến nghị làm rõ phương pháp lấy mẫu, chi phí đi kèm, và phân biệt giữa lấy mẫu từ hiện trường và dữ liệu thứ cấp.  10. Tại mục 8 "Xây dựng báo cáo giám sát ngập lụt": Cần làm rõ hơn về nội dung và cấu trúc của 2 loại báo cáo: (1) báo cáo giám sát ngập lụt; và (2) báo cáo tổng hợp kết quả giám sát ngập lụt hàng năm.  11. Về định mức tiêu hao lao động, thiết bị, vật tư, năng lượng:  - Định biên lao động đồng nhất giữa các bước: Các bước có yêu cầu kỹ thuật cao (như xử lý ảnh SAR) lại có cùng định biên với bước đơn giản như thu thập dữ liệu.  - Đưa nhiều thiết bị văn phòng vào định mức sản phẩm: Dụng cụ như chuột máy tính, tủ đựng tài liệu, đồng hồ treo tường, máy hút bụi, đèn LED... xuất hiện nhiều lần với định mức cụ thể, là không phù hợp.  - Định mức sử dụng máy tính quá cao: Một số bước ghi tới 45 PC/mảnh –không hợp lý với tổ chức triển khai thực tế.  - Chi phí vật tư (giấy, mực...) bị nhân lên ở nhiều bước: Dẫn đến trùng lặp và chi phí không kiểm soát.  Kiến nghị: Phân biệt chi phí cố định và chi phí tiêu hao. Giảm số lượng định mức không thực tế, chuyển các thiết bị văn phòng sang hạng mục khấu hao. | 1. Về trình tự kỹ thuật:  - Đề nghị giữ nguyên như dự thảo vì các nội dung quy định kỹ thuật tuân thủ Thông tư số 12/2023/TT-BTNMT ngày 12 tháng 10 năm 2023.  - Đề nghị giữ nguyên như dự thảo vì các nội dung quy định kỹ thuật tuân thủ Thông tư số 12/2023/TT-BTNMT ngày 12 tháng 10 năm 2023 và quy định kỹ thuật áp dụng đối với giám sát nhanh thiên tai.  2. Đề nghị giữ nguyên như dự thảo, việc phân loại khó khăn không quy định đối với yếu tố thời gian vì Thông tư quy định cho trường hợp giám sát nhanh thiên tai.  3. Đề nghị giữ nguyên như dự thảo vì các định nghĩa này đã được quy định tại Thông tư số 42/2024/TT-BTNMT ngày 30 tháng 12 năm 2024.  4. Về phân loại mức độ khó khăn và tư liệu ảnh viễn thám:  - Đề nghị giữ nguyên như dự thảo vì mức độ khó khăn được quy định cho các nội dung công việc là khác nhau.  - Đề nghị giữ nguyên như dự thảo vì việc sử dụng trong trường hợp giám sát nhanh thiên tai phụ thuộc vào loại ảnh thu nhận được tại thời điểm thiên tai, sử dụng các nguồn ảnh thương mại và miễn phí.  - Việc bổ sung tỷ lệ 1:10.000 và lớn hơn sẽ được thực hiện sau khi ban hành Thông tư thay thế Thông tư số 12/2023/TT-BTNMT ngày 12 tháng 10 năm 2024.  5. Đề nghị giữ nguyên như dự thảo vì trích xuất dữ liệu nền giám sát từ cơ sở dữ liệu nền địa lý quốc gia được cập nhật hằng năm sử dụng dữ liệu viễn thám tại đơn vị thực hiện giám sát nhanh thiên tai.  6. Đề nghị giữ nguyên như dự thảo vì việc chiết xuất thông tin ngập lụt sử dụng máy móc, thiết bị có công nghệ mới, tiên tiến, hiện đại.  7. Đã tiếp thu, rà soát bỏ địa giới hành chính cấp huyện  8. Định dạng xuất bản đồ tuân thủ tại Thông tư số 42/2024/TT-BTNMT ngày 30 tháng 12 năm 2024.  9. Tại mục 7 "Kiểm tra, đánh giá độ tin cậy của bản đồ giám sát ngập lụt":  Phương pháp lấy mẫu tuân thủ Thông tư số 12/2023/TT-BTNMT ngày 30 tháng 12 năm 2024.  10. Tuân thủ Thông tư số 12/2023/TT-BTNMT ngày 12 tháng 10 năm 2024.  11. Về định mức tiêu hao lao động, thiết bị, vật tư, năng lượng:  - Đề nghị giữ nguyên như dự thảo vì định biên lao động đồng là giống nhau, định mức công tùy thuộc vào nội dung, khối lượng công việc.  - Đề nghị giữ nguyên như dự thảo, thiết bị văn phòng, công cụ dụng cụ áp dụng theo thực tế sản xuất.  - Định mức sử dụng máy tính được áp dụng theo ca/mảnh tuân thủ Thông tư số 16/2021/TT-BTNMT  - Đề nghị giữ nguyên như dự thảo vì chi phí vật tư quy định theo từng nội dung công việc. | |
| 5. Cục Khí tượng Thuỷ văn | 1. Về công tác chuẩn bị (trang 5): Ngoài việc chủ động thu thập thông tin nên thêm trường hợp đặt hàng của cơ quan khí tượng thủy văn và phòng, chống thiên tai.  2. Về phân loại khó khăn trong việc xử lý ảnh viễn thám (trang 10): Căn cứ để xác định 03 tỉnh và tính bền vững của Thông tư này sau khi sát nhập các tỉnh có bền vững hay không và gợi ý nên xác định theo quy mô diện tích.  3. Về nội dung công việc trong việc trích xuất dữ liệu nền giám sát ngập lụt từ cơ sở dữ liệu nền địa lý quốc gia (trang 14): Đề nghị giảm “Trụ sở ủy ban nhân dân cấp huyện” theo phương án sáp nhập đơn vị hành chính cấp tỉnh, không tổ chức cấp huyện, sáp nhập cấp xã và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp. | 1. Đề nghị giữ nguyên như dự thảo vì đối tượng áp dụng đã quy định “…..đối với các cơ quan quản lý nhà nước, tổ chức, cá nhân có liên quan thực hiện giám sát ngập lụt bằng công nghệ viễn thám”.  2. Đã tiếp thu, rà soát chỉnh sửa quy mô vùng ảnh hưởng ngập lụt theo diện tích.  3. Đã tiếp thu, rà soát chỉnh sửa đã bỏ “Trụ sở ủy ban nhân dân cấp huyện”. | |
| 6. Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường | Mục 1.1.2 Phần II. Phân loại khó khăn: việc sử dụng tiêu chí khu vực ảnh hưởng ngập lụt nhỏ hơn hoặc bằng hay lớn hơn phạm vi 3 tỉnh để làm căn cứ phân loại khó khăn là không phù hợp, nhất là trong bối cảnh đang chuyển đổi sang mô hình chính quyền địa phương 2 cấp như hiện nay; | Đã tiếp thu, rà soát chỉnh sửa quy mô vùng ảnh hưởng ngập lụt theo diện tích. | |
| **Phụ lục** | 1. Cục Quản lý và Xây dựng công trình thủy lợi | Phụ lục đơn giá sản phẩm:  1. Phụ lục 03 "Đơn giá sản phẩm giám sát ngập lụt bằng công nghệ viễn thám": cần bổ sung các chỉ số để làm rõ về nguồn gốc tính toán các đơn giá, đặc biệt là chi phí trực tiếp và chi phí chung.  2. Về cơ chế điều chỉnh đơn giá: Cần bổ sung cơ chế điều chỉnh đơn giá theo biến động của giá cả thị trường, đặc biệt là giá thiết bị, phần mềm chuyên dụng.  3. Về quy đổi ảnh viễn thám sang mảnh bản đồ: Hiện chưa có hướng dẫn về cách tính chuyển diện tích ảnh vệ tinh (có phạm vi khác nhau) về mảnh bản đồ chuẩn (theo hệ thống phân mảnh bản đồ địa hình). Kiến nghị bổ sung hướng dẫn về phương pháp quy đổi mảnh, làm căn cứ lập dự toán phù hợp.  4. Về bất hợp lý trong chi phí giữa các tỷ lệ bản đồ: Mảnh bản đồ 1:100.000 có diện tích gấp 16 lần 1:25.000, nhưng chi phí chỉ hơn ~10%, dẫn đến chi phí/m2 không hợp lý. Kiến nghị rà soát lại hệ số chi phí theo diện tích và khối lượng công việc thực tế.  - Bảng số 02 dòng cộng tổng của loại khó khăn 2 chưa chính xác ở cả 02 tỷ lệ 1:100.000 và 1:25.000. Đề nghị đơn vị rà soát lại. | Phụ lục đơn giá sản phẩm:  1. Việc tính "Đơn giá sản phẩm giám sát ngập lụt bằng công nghệ viễn thám" tuân thủ Thông tư 16/2021/TT-BTNMT ngày 27/9/2021 giải thích trong Thuyết minh xây dựng định mức.  2. tuân thủ Thông tư 16/2021/TT-BTNMT ngày 27/9/2021.  3. Các tính chuyển diện tích ảnh về mảnh bản đồ là không cần thiết vì diện tích ảnh và mảnh bản đồ đều quy về đơn vị tính theo km2.  4. Đề nghị giữ nguyên như dự thảo vì chi phí giữa các tỷ lệ bản đồ phụ thuộc mức độ chi tiết và mức độ khó khăn của vùng giám sát.  Đã tiếp thu, rà soát, chỉnh sửa | |
| 2. Cục Biển và Hải đảo Việt Nam | - Đánh số lại Phụ lục cho chuẩn xác và rà soát chính tả, kỹ thuật trình bày. | Đã tiếp thu, rà soát, chỉnh sửa | |
| 3. Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Sơn La | - Đề nghị điều chỉnh tên phụ lục kèm theo: “Phụ lục 3” sửa thành “Phụ lục”. (Lý do: Do không có phụ lục 1, phụ lục 2)  - Tại mục 7.1 của phần I và II tại Phụ lục Đơn giá sản phẩm giám sát ngập lụt bằng công nghệ viễn thám có đưa ra chi phí trực tiếp của công tác “Lấy tối thiểu 10 mẫu trên dữ liệu ảnh viễn thám khu vực bị ảnh hưởng bởi lũ lụt phục vụ kiểm tra”. Đề nghị xem xét việc tính toán chi phí trực tiếp cho “01 mẫu”. (Lý do: để có sở tính toán chi phí chi tiết đối với số lượng mẫu thực tế sẽ lấy của từng dự án). | - Đã tiếp thu, rà soát, chỉnh sửa  - Đề nghị giữ nguyên như dự thảo vì tuân thủ Thông tư 12/2023/TT-BTNMT ngày 30 tháng 12 năm 2024 và việc áp dụng định mức được tính theo mảnh bản đồ. | |

|  |  |
| --- | --- |
| **Danh sách các đơn vị nhất trí với dự thảo Thông tư** | |
| **1** | Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Kon Tum |
| **2** | Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Hà Tĩnh |
| **3** | Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Bắc Ninh |
| **4** | Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Bạc Liêu |
| **5** | Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Bình Định |
| **6** | Sở Nông nghiệp và Môi trường TP. Đà Nẵng |
| **7** | Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Trà Vinh |
| **8** | Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Nghệ An |
| **9** | Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Quảng Bình |
| **10** | Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Đắk Nông |
| **11** | Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Tiền Giang |
| **12** | Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Quảng Ngãi |
| **13** | Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Ninh Bình |
| **14** | Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Phú Yên |
| **15** | Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Lào Cai |
| **16** | Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Bến Tre |
| **17** | Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Khánh Hòa |
| **18** | Sở Nông nghiệp và Môi trường TP. Hồ Chí Minh |
| **19** | Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu |
| **20** | Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Tây Ninh |